

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62/2016/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 12 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức giá một số dịch vụ điều trị và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với đối tượng chính sách tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Thông tư số 35/2014/TT-BYT ngày 13/11/2014 của Bộ Y tế về việc Quy định định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; Thông tư số 38/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 14/11/2014 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính về việc Ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1957/TTr-SYT ngày 19/8/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định quy định đơn giá một số dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với các đối tượng chính sách quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ khi tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị của nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng: Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý, cung ứng và sử dụng dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị của nhà nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Đơn giá, mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ

1. Đơn giá và mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước

STT	Tên Dịch vụ	Đơn vị tính	Đơn giá	Mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đối tượng chính sách	Ghi chú
PHẦN I: KHÁM (KHÔNG BAO GỒM XÉT NGHIỆM VÀ THUỐC)					
01	Khám ban đầu	đồng/lần khám/người	15.000	14.300	Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị
02	Khám khởi liệu điều trị	đồng/lần khám/người	11.000	10.500	Tối đa không quá 1 lần/người /quá trình điều trị
03	Khám định kỳ	đồng/lần khám/người	5.000	4.800	01 lần/01 tháng hoặc khám theo yêu cầu
PHẦN II: CẤP PHÁT THUỐC (KHÔNG BAO GỒM THUỐC)					
04	Tại cơ sở điều trị thay thế	đồng/lần/người/ngày	10.000	9.500	
05	Tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế	đồng/lần/người/ngày	10.000	9.500	
PHẦN III: TƯ VẤN (KHÔNG BAO GỒM THUỐC VÀ XÉT NGHIỆM)					
06	Tư vấn cá nhân	đồng/lần/người/	10.000	9.500	Năm đầu điều trị (Không quá 14 lần/năm). Từ năm điều trị thứ 2 (Không quá 4 lần/năm). Tư vấn khác theo yêu cầu của bệnh nhân.
07	Tư vấn nhóm	đồng/lần/người/	5.000	5.000	Năm đầu điều trị (Không quá 6 lần/năm). Từ năm điều trị thứ hai (Không quá 4 lần/năm)

2. Đối tượng hỗ trợ: Theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, cụ thể như sau:

- a) Thương binh;
- b) Người bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ thương tật trên 81%;
- c) Người nghèo;
- d) Người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa;
- đ) Trẻ em mồ côi;
- e) Người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng.

Điều 3. Kinh phí hỗ trợ bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh hàng năm, cấp cho các đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động Thương binh và Xã hội và UBND các huyện, thành phố, thị xã hướng dẫn các cơ sở công lập điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo đúng đơn giá dịch vụ và mức hỗ trợ quy định tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 25/10/2016.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính; Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố Vinh; Thủ trưởng các cơ sở điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Lê Minh Thông